

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 82/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 16/6/2022

V/v tranh chấp: " Hôn nhân và gia đình"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trọng Sơn.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thiết Hùng, ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa:
Bà; Trần Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 04/2022/TLST- HNGĐ ngày 19/01/2022, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXX-ST, ngày 03/6/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1998. Địa chỉ: Khối 4A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Chí H, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn Thanh Đồng 4, xã TĐ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn Thanh Đồng 4, xã TĐ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị M, trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M kết hôn với anh Nguyễn Chí H, vào ngày 19/02/2021 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TĐ,

huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng sống tại xã TĐ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Tình cảm vợ chồng sống bình thường đến tháng 06/2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau; đến tháng 07/2021 thì hai vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, nên chị Nguyễn Thị M đã về bên ngoại ở Thị trấn TC và sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên xin được ly hôn anh Nguyễn Chí H.

- Về trách nhiệm nuôi con: Theo chị Nguyễn Thị M, thì vợ chồng chưa có con chung với nhau.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị M, không yêu cầu Tòa án giải quyết; chị cũng không còn yêu cầu bên anh Nguyễn Chí H trả lại 4,5 chỉ vàng nữa.

Ngoài các ý kiến trên chị không có thêm bất cứ ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, song do anh Nguyễn Chí H vắng mặt, cho nên không thực hiện được việc công khai chứng cứ và hòa giải.

Người làm chứng trình bày: Anh Nguyễn Chí H là con trai đầu của bà, anh Nguyễn Chí H kết hôn với chị Nguyễn Thị M vào ngày 19/02/2021 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND Thị trấn TC, huyện Thanh Chương. Sau khi kết hôn, thì hai cháu sống chung cùng gia đình, đến tháng 6/2021 thì chị Nguyễn Thị M bỏ về bên ngoại, bên nội cũng đã đến nhà ngoại khuyên bảo cháu về, nhưng chị Nguyễn Thị M không chịu; nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn, là do cháu Nguyễn Thị M muốn Nguyễn Chí H đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, nhưng do điều kiện của gia đình không cho phép, nên đã xảy ra mâu thuẫn và cháu Nguyễn Thị M đã bỏ về bên ngoại. Về con thì vợ chồng chưa có con chung với nhau. Về tài sản, thì hai cháu không có tài sản gì chung; gia đình cũng không muốn cháu Hùng bỏ cháu Mai, vì hai cháu mới cưới nhau, còn nếu cháu Mai nhất quyết, thì gia đình cũng chịu.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về mặt thủ tục tố tụng. Còn về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Nguyễn Chí H; Về con cái và tài sản không xem xét; chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bị đơn để công khai chứng cứ và hòa giải, song do anh Nguyễn Chí H vắng mặt, cho nên không thể thực hiện việc hòa giải và công khai chứng cứ. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ nhưng vắng mặt; cho nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử bình thường theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Chí H được xác lập trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 19/02/2021 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TĐ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; tình cảm vợ chồng sau khi cưới bình thường; đến tháng 6/2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, nên chị Nguyễn Thị M đã về bên ngoại ở Thị trấn TC và sống ly thân từ đó cho đến nay. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng chị Nguyễn Thị M vẫn nhất quyết xin ly hôn; anh Nguyễn Chí H vắng mặt. Điều đó chứng tỏ tình trạng vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, việc xin ly hôn của chị Nguyễn Thị M, là hoàn toàn phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Nguyễn Chí H.

[3] Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng chưa có con chung và không có yêu cầu; nên không xem xét.

[4] Về chia tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết về phần tài sản.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147; 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51; 56 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Nguyễn Chí H.

2. *Về trách nhiệm nuôi con:* Không có chung và không có yêu cầu; nên không xem xét.

3. *Về chia tài sản chung:* Tòa án không xem xét.

4. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị M, phải chịu: 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí xin ly hôn, chị Nguyễn Thị M, được trừ đi 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009034 ngày 19/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

6. Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- UBND xã TĐ
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn